

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HSST-NCTN
Ngày 24 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Thanh Hải.

2. Bà Hà Thị Dung.

3. Bà Nguyễn Thị Phương Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Ngọc Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm người chưa thành niên thụ lý số 05/2023/TLST-HSNCTN, ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HSNCTN, ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

DƯƠNG QUỐC H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/4/1993, tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Như D, sinh năm 1962 và bà Đào Thị D1 (đã chết); Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4. Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2021, bị Công an Thành phố S xử phạt hành chính 3.500.000đ về hành vi hủy hoại tài sản. Bị cáo đã nộp tiền phạt vào ngày 23/7/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Quốc H: Ông Phùng Đức T, Luật sư Văn phòng L, đoàn luật sư tỉnh T. (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Cháu Dương Trung H1, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2008.

Nơi thường trú: Tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại (cháu Dương Trung H1) đồng thời là người có quyền lợi liên quan: Anh Dương Văn T1, sinh năm 1978 và chị Đồng Thị H2, sinh năm 1981 (Là bố, mẹ đẻ của cháu H1).

Cùng nơi thường trú: Tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Đều có mặt tại phiên tòa).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Đào Anh T2, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+, Ông Dương Như D, sinh năm 1962.

Nơi thường trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

+, Anh Dương Quốc V, sinh năm 1987.

Nơi thường trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

+, Anh Dương Văn P, sinh năm 2008.

Nơi thường trú: Tổ dân phố L, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

+, Anh Đồng Văn M, sinh năm 1991.

Nơi thường trú: Xóm B, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/12/2022, sau khi đã uống rượu, trên đường trở về nhà, khi đi đến đầu đường từ Quốc lộ C hướng vào trung tâm thành phố S đổ xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng, biển số 20B1-648.91 tại rìa đường C để gọi điện cho Đồng Văn M, sinh năm 1991, trú tại xóm B, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên rủ M đi uống rượu. Cùng lúc này, Dương Trung H1, sinh ngày 11/8/2008, nơi thường trú tại tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe mô tô biển số 20AA-103.04 chở Dương Văn P, sinh ngày 23/10/2008, nơi thường trú tại tổ dân phố L, phường B, thành phố S; Dương Gia B, sinh ngày 17/01/2008, nơi thường trú tại tổ dân phố L, phường B, thành phố S điều khiển xe mô tô 20AA-078.07 chở Phạm Quỳnh T3, sinh ngày 03/4/2008, nơi thường trú tại xóm Đ, xã T, thành phố S cùng đi từ quán F, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên về hướng trung tâm thành phố S ngang qua vị H đang đỗ xe. H cho rằng B và H1 điều khiển xe ga to, đánh võng nên H bức tức muốn đánh những người này, H lấy con dao đang cất trong túi áo ngực phía trong bên trái đang mặc, con dao dài 29,5cm, cán gỗ dài 11cm, bản dao bằng kim loại chỗ rộng nhất 4,5cm, có một lưỡi loại sắc, nhọn được quấn giấy báo ở phía ngoài (con dao này được H mang theo người từ sáng), H dùng tay trái cầm dao, tay phải điều khiển xe mô tô đuổi theo được khoảng 500m thì đuổi kịp, H điều khiển xe đi song song với 02 xe mô tô, giơ dao ra quát “Chúng mày đi kiểu gì đấy” thấy H cầm dao đe dọa B liền tăng ga cho xe đi vượt lên phía trước, H điều khiển xe chặn đầu ép xe H1 chở P dừng lại cách mép đường bên phải khoảng 40cm gần cổng nhà máy K, thuộc tổ dân phố C, phường B, thành phố S. H xuống xe và nói “Chúng mày đi kiểu gì đấy, có biết bố mày là ai không”, P hoảng sợ nên nhảy xuống xe chạy theo hành lang đường về hướng ngã tư Khu công nghiệp S cách khoảng 7m thì đứng nhìn lại, lúc này H1 vẫn ngồi trên xe thì bị H dùng tay phải tát một nhát trúng vào má trái H1, tay trái cầm dao nhọn vẫn quấn báo phía ngoài đâm thẳng một nhát trúng vào ngực H1. Sau khi bị đâm, H1 vẫn tỉnh táo và nói “cho cháu xin”, H nói “Chúng mày lên xe cút đi” nên P quay lại ngồi phía sau H1 điều khiển xe đi tiếp, trên đường đi H1 nói “Tao vừa bị thằng kia đâm chảy máu rồi” H1 dùng tay trái kéo áo lên, P ngồi sau luồn đầu qua nách phải nhìn thấy vết thương ở ngực H1 đang chảy máu, H1 điều khiển xe đi đến Trạm y tế phường B, thành phố S cấp cứu, khi đi đến ngã tư rẽ đường Cách mạng tháng Mười sang đường N do choáng váng H1 lái xe loạng choạng rồi đâm lên vỉa hè bên trái đường làm cả hai bị ngã, thấy H1 nằm bất tỉnh máu chảy nhiều P gọi nhờ mọi người

qua đường đưa H1 đi cấp cứu, P dùng một chiếc khăn vải màu xanh để dưới yên xe lau máu của H1 ở tay nắm xe rồi vứt khăn vải tại hiện trường.

H1 được đưa đến Trạm y tế phường B, thành phố S sơ cứu rồi đưa đến Bệnh viện C1 cấp cứu, ngay sau đó được chuyển tiếp đến Bệnh viện C1 mổ cấp cứu đến ngày 10/01/2023 ra viện.

Sau khi gây án H cất con dao vẫn đang quấn giấy báo ở bên ngoài vào túi áo bên trái đang mặc rồi đi xe mô tô về phía thành phố S, trên đường đi H rẽ vào quán tạp hóa của anh Dương Văn H3, sinh năm 1983, thuộc tổ dân phố L, phường B, thành phố S mua thuốc lá hút, sau đó H và M đi ăn đêm với nhau, trước khi ra về H sợ đi đường bị Công an kiểm tra phát hiện trên người có dao nên đã gửi con dao vẫn quấn giấy báo phía ngoài vào cốp xe mô tô của M nhưng không nói cho M biết việc mình vừa dùng con dao này gây án, do xe M hỏng khóa cốp nên H ra tự lật yên lên để dao quấn báo vào cốp xe, rồi đi về. Đến sáng ngày 18/12/2022, M nghe thấy bà Đồng Thị H2 (cô họ của M) là mẹ của H1 nói “Tôi qua H1 đi sinh nhật bị đâm xít chết”. M mở cốp xe mô tô kiểm tra con dao thấy dao bám dính chất màu nâu nghi là máu, nên M hẹn gặp H hỏi có phải H đâm H1 không, nhưng H không thừa nhận, sau đó M trả con dao cho H, rồi cả hai đi về. Trên đường về nhà H vứt bỏ giấy báo bọc ngoài con dao rồi đứt dao vào túi áo về nhà cài dao vào giá để dao trong bếp nhà ông Nguyễn Văn T4 ở Xóm N, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (là bố vợ của H), cùng ngày 18/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra, công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đã khám xét nơi ở của H thu giữ con dao trên.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Quốc H đã khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội, lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Hồi 01h giờ 00 phút ngày 18/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tổ chức khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại đường Cách mạng tháng 10 trước cổng nhà máy K thuộc tổ dân phố C phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Tại hiện trường cách mép đường bên phải hướng từ ngã tư đi đường tròn Sông C 40cm phát hiện thu giữ dấu vết màu nâu đỏ, dạng nhỏ giọt đã khô nghi là máu rải rác vùng rộng nhất có kích thước (8 x 7)cm (vị trí số 1).

Mở rộng hiện trường về phía thành phố S, tại hành lang bên trái đường N thuộc tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên phát hiện thu giữ 01

chiếc khăn vải màu xanh bám dính vật chất màu nâu đỏ tại gốc cây xanh cách mép đường 68cm (vị trí số 2).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/TgT ngày 31/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh T, giám định thương tích đối với Dương Trung H1, kết luận: Gãy 02 sụn sườn, vết thương thành tim, tổn thương màng phổi trái, hiện có 01 sẹo phần mềm kích thước trung bình và 03 sẹo phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 38%. Cơ chế hình thành vết thương tích: Do tác động của vật sắc nhọn.

- Tại Bản giám định kết luận số 285/KL-KTHS ngày 17/02/2023 của V1 - Bộ C2, kết luận: Dấu vết màu nâu thu ở vị trí số (1) tại hiện trường là máu của Dương Trung H1. Trên chiếc khăn vải (Ký hiệu B) và trên con dao gửi giám định có bám dính máu của Dương Trung H1.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Dương Văn T1 là bố của bị hại Dương Trung H1 có đơn đề nghị bồi thường dân sự tổng cộng số tiền là **110.722.761 đồng**, gồm các khoản sau: Chi phí điều trị tại viện: 21.722.761 đồng; Thu nhập giảm sút của 01 người chăm sóc trong 25 ngày: 10.000.000 đồng; Tiền ăn: 4.500.000 đồng; Đền bù tổn thất tinh thần: 74.500.000 đồng.

Ông Dương Quốc V là anh của bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Dương Trung H1 số tiền: 30.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã niêm phong, thu giữ mẫu máu khi khám nghiệm hiện trường, một con dao dài 29,5 (*chuôi gỗ, lưỡi kim loại sắc nhọn với bản rộng nhất là 4,5cm*), một chiếc khăn, một áo phông cộc tay, một áo phông dài tay; một đôi giày, một áo khoác da, một xe mô tô BKS: 20B1-648.91 và mẫu máu, mẫu tóc của H1. Hiện các vật chứng đang được bảo quản tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Về nguồn gốc con dao nhọn: Dương Quốc H khai H đã mua con dao này từ khoảng tháng 7 năm 2022 của một người lạ đi bán dạo trên đường với giá 35.000 đồng, H mang về nhà cất giữ, hay để ở đầu giường ngủ, ngày 17/12/2022 H mang theo để phòng thân nếu bị ai đánh sẽ dùng dao chống trả lại.

Bản cáo trạng số 41/CT- VKS- P2, ngày 30/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Quốc H về tội “Giết người” theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Dương Quốc H phạm tội "Giết người".

Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Quốc H từ 13 đến 14 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại khoản tiền viện phí, tiền công mất thu nhập của người chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần được xác định thành tiền là 110.000.000đ, trừ đi số tiền bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường trước được 30 triệu đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 80.000.000đ

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng, trả lại cho anh V chiếc xe máy, tạm giữ của bị cáo trước điện thoại theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đồng tình với luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Về hình phạt Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điều 57 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 13 năm tù. Ghi nhận thỏa thuận về bồi thường dân sự.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư và không có tranh luận gì.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thể hiện

quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điều 57 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 13 năm tù. Ghi nhận thỏa thuận về bồi thường dân sự.

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại nhất trí với quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý và không có tranh luận gì.

Đôi đáp với ý kiến của luật sư, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị và không có đôi đáp gì.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về chấp hành tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về giải quyết nội dung vụ án:

2.1. Về hành vi và xác định tội danh:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/12/2022, tại đoạn đường C, thành phố Sông Công tỉnh T, do bức tức vì thấy Dương Trung H1 cùng các bạn điều khiển xe mô tô đi qua có ga to và đánh vồng trên đường, đã điều khiển xe mô tô bằng tay phải, tay trái cầm con dao dài 29,5cm, cán gỗ dài 11cm, bản dao bằng kim loại chỗ rộng nhất 4,5cm, có một lưỡi sắc, đầu nhọn được quấn giấy báo ở phía ngoài đuổi theo mục đích để đánh H1. H điều khiển xe vượt lên phía trước chặn đầu xe do H1 điều khiển phía sau chở Dương Văn P yêu cầu H1 dừng xe. Khi H1 vẫn ngồi trên yên xe thì H tát H1 một cái vào mặt đồng thời dùng tay trái đâm con dao nhọn vào ngực H1, được H1 xin lỗi nên H không đâm H1 nữa mà đuổi H1 đi. H1 tiếp tục điều khiển xe chở P đi được một đoạn thì choáng váng đâm xe vào lề đường ngã ra bất tỉnh sau đó được đưa vào bệnh viện cấp cứu, điều trị đến ngày 10/01/2023 ra viện.

Việc bị cáo Dương Quốc H chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhất đã thực hiện hành vi dùng dao đâm vào vùng ngực (là vùng trọng yếu trên cơ thể) của anh H1 làm gãy 02 sụn sườn, thủng 02 vết trong buồng tim, tràn khí màng phổi, chảy nhiều máu gây choáng và bị ngã trên đường đi cấp cứu, nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ có nguy cơ gây tử vong. Nhưng may mắn cho anh H1 là có anh P (là bạn của H1) đã gọi nhờ mọi người qua đường đưa H1 đi cấp cứu, đến ngày 10/01/2023 ra viện với tỷ lệ thương tật là 38%. Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng của người khác, việc anh H1 không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

b. Giết người dưới 16 tuổi;

n. Có tính chất côn đồ; ... ”

2.2. Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

2.3. Đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên là người có nhân thân xấu, vì năm 2021 đã bị xử lý hành chính về hành vi hủy hoại tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã cùng gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000đ để khắc phục một phần hậu quả. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

2.4. Căn cứ để quyết định hình phạt:

Trong vụ án này, hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của anh H1, bị hại không chết là nằm ngoài ý thức, mong muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, Hội đồng xác định bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc

trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự, thì mức hình phạt được áp dụng đối với bị cáo không quá 20 năm. Đồng thời, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xét xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để có một mức hình phạt phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

2.5. Căn cứ vào điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần ra quyết định tạm giam 45 ngày đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

2.6. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà bị cáo và các đại diện hợp pháp cho bị hại thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ phần dân sự, bao gồm tiền thuốc, viện phí, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tiền bồi thường tổn thất tinh thần được xác định thành tiền là 110.000.000đ. Trong đó, bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường trước được 30.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp là 80.000.000đ.

Xét việc thoả thuận đó là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử cần ghi nhận và áp dụng biện pháp đảm bảo việc thi hành án theo quy định tại điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

2.7. Về xử lý vật chứng vụ án:

Những vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với những vật chứng là những chiếc đĩa CD lưu giữ các hình ảnh trích xuất camera cần lưu trong hồ sơ để phục vụ cho việc xem xét trong các giai đoạn giải quyết vụ án khi cần; đối với chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xác định nguồn gốc là của anh trai bị cáo, cần trả lại cho anh Dương Quốc V quản lý và sử dụng; cần tạm giữ chiếc điện thoại của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[3]. Xét đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo về cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên, xét đề nghị về áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là thấp. Bởi lẽ, bị cáo mặc dù được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo bị truy tố ở hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt và là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải có mức án tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[5]. Thông báo quyền kháng cáo: Thông báo cho Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại dưới 18 tuổi, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Căn cứ Điều 45, 46, 47, 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, 260, 268, 269, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự;

- Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47, 48; Điều 57 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Quốc H.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Quốc H phạm tội “Giết người”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Dương Quốc H 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2022.

4. Ra quyết định tạm giam 45 ngày đối với bị cáo Dương Quốc H để đảm bảo việc thi hành án.

5. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Dương Quốc H và những người đại diện hợp pháp cho bị hại (là Anh Dương Văn T1 và chị Đồng Thị H2) tại phiên tòa sơ thẩm về việc giải quyết toàn bộ phần dân sự, bao gồm: Tiền thuốc, viện phí; tiền mất thu nhập của người chăm sóc; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần, được xác định tổng cộng thành tiền là 110.000.000đ. Trong đó, bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường trước được 30.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp là 80.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

6. Về xử lý vật chứng:

Những vật chứng được lưu theo hồ sơ gồm:

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu P, trên mép dán có chữ ký của Trần Việt H4 cùng các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: 01 (Một) đĩa DVD lưu giữ hình ảnh video vụ giết người ngày 17/12/2022;

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu H, trên mép dán có chữ ký của Trần Việt H4 cùng các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: 01 (Một) đĩa DVD lưu giữ hình ảnh vụ giết người ngày 17/12/2022;

Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án đối với bị cáo:

01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu Đ, trên mép dán có chữ ký của Dương Quốc H cùng các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: 01 điện thoại di động OPPO A15;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị:

- 01 (Một) hộp niêm phong theo quy định ký hiệu A0, trên mép dán có chữ ký của Dương Thế T5 cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: 01 áo phông cộc tay; 01 áo phông dài tay màu đen;

- 01 (Một) hộp niêm phong theo quy định ký hiệu A2, trên mép dán có chữ ký của Dương Quốc C cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: 01 đôi giày nhãn hiệu Converse, màu đen trắng, cao cổ, size 41;

- 01 (Một) hộp niêm phong theo quy định ký hiệu A1, trên mép dán có chữ ký của Dương Quốc H cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: 01 áo khoác da, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu 28/SV/23, do V1 - Bộ C2 hoàn trả sau giám định, bên trong có phần còn lại mẫu máu, mẫu tóc, 01 con dao, 01 chiếc khăn.

Trả lại cho anh Dương Quốc V là người có quyền lợi liên quan: 01 (Một) xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu sơn trắng, số máy: MC12E-5539155, Biển kiểm soát: 20B1-648.91, không lắp gương chiếu hậu.

(Tổng cộng: 08 khoản. Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 30/5/2023).

7. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

8. Thông báo về quyền kháng cáo: Án xét xử công khai hình sự sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định ./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, NTGTT;
- Lưu: HSVA, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên